| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẦU NGANG**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 128/2022/QĐST-HNGĐ | *Cầu Ngang, ngày 08 tháng 4 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59, Điều 63 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:161/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Thạch S, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Thạch Thị Si T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp B xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tài sản chung*: Số tiền 50.000.000 đồng chị Thạch Thị Si T đang quản lý. Chị Thạch Thị Si T và anh Thạch S thỏa thuận chia mỗi người 25.000.000 đồng. Chị Si T có nghĩa vụ giao cho anh Thạch S 25.000.000 đồng.

- *Về thời hạn giao tiền*: Các đương sự thỏa thuận thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức

lãi được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về án phí*:

+ Anh Thạch S thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng.

+ Chị Thạch Thị Si T thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên xét chị Thạch Thị Si T không phải chịu án phí theo quy định tại các Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Tranh**